

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 135/2026/HS-PT

Ngày 11 - 9 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Huy Lưỡng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Công

Ông Trần Văn San

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Ngọc Diệp - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 166/2026/TLPT-HS ngày 17 tháng 7 năm 2026; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 211/2026/QĐPT-HS ngày 19 tháng 8 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 62/2026/QĐPT-HS ngày 03 tháng 9 năm 2026 đối với bị cáo Lương Văn L, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 121/2026/HS-ST ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Lương Văn L**, sinh năm 2004; số định danh cá nhân 035204005459; nơi thường trú: TDP B, phường D, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp hiện tại: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Văn Đ và bà Nguyễn Thị Thanh H; Vợ: Nguyễn Thị Thu P; có 01 con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2025 đến ngày 24/12/2025. Hiện bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Ngoài ra còn có bị cáo Chu Văn T không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

Bị hại: Công ty TNHH N; Địa chỉ: Lô Đ, Khu công nghiệp Đ, phường Đ, tỉnh Ninh Bình;

Người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH N là bà Nguyễn Thị Y; số định danh cá nhân 068300004416; địa chỉ: Lầu E, tòa nhà H, số D đường C, phường H, thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo uỷ quyền của Công ty L1 (Hợp đồng

ủy quyền số 260058 ngày 02/02/2026 và Giấy ủy quyền lại ngày 02/3/2026). (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1989; Địa chỉ: Tổ dân phố B, phường D, tỉnh Ninh Bình. (vắng mặt)

- Anh Hoàng Văn H1, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ dân phố N, phường D, tỉnh Ninh Bình. (vắng mặt)

** Người làm chứng:* Anh Bùi Văn H2 và anh Hà Văn Q. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương Văn L là công nhân bộ phận QC của Công ty TNHH N (viết tắt là Công ty). Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của Công ty, Lương Văn L đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Lần thứ nhất: Khoảng 20 giờ ngày 22/11/2025, sau khi nhận giao ca, Lương Văn L sang xưởng F1 (tầng 3) của Công ty để kiểm tra chất lượng hàng tại truyền JVS3. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, L đi ra chỗ khu để kệ hàng ở xưởng F1, giữa cột số F1.3F-H7 và cột F1.3F-G7 thì thấy tại khu vực xưởng sản xuất có nhiều cây máy tính. Quan sát xung quanh không có người qua lại, L dùng tua vít tháo các con ốc trên 04 cây máy tính, mở lớp vỏ cây máy tính để lấy 04 con chip CPU ở bên trong sau đó lại lắp vỏ cây máy tính lại. L bọc 04 con chip CPU lại rồi cho vào trong túi đeo chéo trên người và quay lại chỗ làm việc. Khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, L báo với Công ty nhà có việc xin về trước. Sau khi ra khỏi cổng Công ty, L nhắn tin qua Zalo cho Chu Văn T với nội dung "*Em có 04 con chip, anh có lấy thì em cầm về*"; T nhắn tin trả lời "*Có, em cứ mang về đây, mà chip gì đấy*"; L trả lời "*I5-12400*"; T nhắn lại "*Ok em*". Ngay sau đó, L đến quán Tonygame M của T ở tổ dân phố B, phường D, tỉnh Ninh Bình đưa 04 con chip CPU cho T xem, L và T thống nhất bán 04 con chip CPU này với giá 6.500.000 đồng. T chuyển trả tiền mua 04 con chip CPU cho L bằng số tài khoản 0901000124768 của T tại ngân hàng V1 đến số tài khoản 105878342678 của L tại ngân hàng V2. T đã liên hệ và bán 04 con chip CPU mua được của L cho anh Nguyễn Văn C với giá 15.600.000 đồng.

Lần thứ hai: Ngày 24/11/2025, Lương Văn L làm ca đêm tại Công ty. Đến khoảng 02 giờ 50 phút ngày 25/11/2025, trong quá trình nghỉ giải lao giữa ca, L đã vào kho D005-F4-3F của Công ty để ngủ. Khi vào trong phòng, L thấy trong phòng không có bóng đèn và có nhiều cây máy tính nên L tiếp tục nảy sinh ý định lấy trộm các con chip CPU của máy tính để bán lấy tiền tiêu xài. L dùng tua vít tháo ốc vít trên 06 cây máy tính và lấy 06 con chip CPU. Sau khi lấy xong, Long lắp các cây máy tính lại để vào vị trí cũ rồi bọc 06 con chip CPU cho vào trong túi đeo chéo trên người và quay lại chỗ làm tiếp tục làm việc. Khoảng 05 giờ cùng ngày, khi hết giờ

làm, L đi ra đến công Công ty thì liên hệ với T qua mạng xã hội Zalo để hỏi bán 06 con chip CPU vừa lấy được. T đồng ý mua và yêu cầu L mang chip đến cửa hàng của T để kiểm tra. Tại quán T1 của T, trong quá trình kiểm tra, T thắc mắc về nguồn gốc của 06 con chip CPU nên có hỏi L: *“Chip ở đâu mà mày mang về lắm thế”*, L trả lời: *“Em lấy ở công ty”*; hiểu ý L muốn bán 06 chip CPU vừa trộm cắp được nên T kiểm tra 06 chip CPU đó thì thấy 02 con chip CPU bị sút ở góc, trong đó 01 con chip CPU vẫn sử dụng bình thường còn 01 con chip CPU thì bị nhiều màn nên L và T thống nhất giá của cả 6 con chip CPU này là 9.000.000 đồng. T chuyển trả tiền mua 06 con chip CPU cho L bằng số tài khoản 0901000124768 của T tại ngân hàng V1 đến số tài khoản 9029072004 của L tại ngân hàng M1. Sau khi mua được 06 con chip CPU này, T đã bán 04 con chip CPU cho anh C với giá 15.800.000 đồng, còn 02 con chip CPU Thắng giữ lại để sử dụng.

Ngày 14/12/2025, anh Phùng Hồng C1 - nhân viên phòng an ninh và là người đại diện Công ty TNHH N đến trụ sở Công an phường Đ gửi đơn trình báo. Công an phường Đ, tỉnh Ninh Bình đã tiến hành xác minh, triệu tập Lương Văn L, Chu Văn T. Tại Cơ quan Công an, Lương Văn L và Chu Văn T đã tự nguyện xin đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Quá trình điều tra, Công an đã thu giữ:

- 10 cây máy vi tính và 01 USB lưu 06 đoạn video tại Công ty TNHH N do anh Phùng Hồng C1 giao nộp.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12, màu xanh trắng, đã qua sử dụng, ốp lưng bằng nhựa dẻo nhiều họa tiết, bên trong lắp 01 sim của nhà mạng Viettel có số thuê bao 0374819655 do Lương Văn L giao nộp.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 15 pro max, màu đen, đã qua sử dụng, ốp lưng bằng nhựa dẻo màu đen, bên trong lắp 01 sim của nhà mạng Viettel có số thuê bao 0392371868 và 02 con chip CPU hình chữ nhật, kích thước (3,5 x 4,5)cm, (đã qua sử dụng) do Chu Văn T giao nộp.

- 03 con chip CPU hình chữ nhật kích thước 3,5 x 4,5 cm (đã qua sử dụng) do anh Nguyễn Văn C giao nộp.

- 01 chiếc tô vít dài 26cm có dòng chữ CHROME-VANADIUM, phần tay cầm bằng nhựa dài 11cm, phần kim loại dài 17,5cm có một đầu 04 cạnh và một đầu 02 cạnh do anh Bùi Văn H2 giao nộp.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lương Văn L và Chu Văn T, Cơ quan Công an không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án

Kết luận định giá số 08/KL-HĐĐGTS ngày 19/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND phường Đ kết luận: *“Giá trị thiệt hại của 04 con chip CPU hình chữ nhật, kích thước (3,5 x 4,5)cm, một mặt màu xanh lá đậm, chất liệu bằng nhựa, các vi mạch điện tử, mặt còn lại màu trắng bạc (bao gồm các chi phí liên quan) tại thời điểm ngày 22/11/2025 là 18.400.000 đồng; Giá trị thiệt hại của 06 con chip CPU hình chữ nhật, kích thước (3,5 x 4,5)cm, một mặt màu xanh lá đậm, chất liệu bằng nhựa, các vi mạch điện tử, mặt còn lại màu trắng bạc (bao*

gồm các chi phí liên quan) tại thời điểm ngày 25/11/2025 là 27.600.000 đồng; Tổng cộng: 46.000.000 đồng”.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã khai thác dữ liệu trong các điện thoại di động thu giữ của Lương Văn L, Chu Văn T xác định: Trong ứng ngân hàng có các giao dịch chuyển, nhận tiền như nội dung đã nêu ở trên; ứng dụng Facebook có tài khoản “*Văn Long*” của L có kết bạn với tài khoản “*Chu Văn T*” của T. Kiểm tra ứng dụng ảnh trên điện thoại di động Iphone 15 promax của Chu Văn T có 27 ảnh chụp CPU máy tính liên quan đến vụ “*Trộm cắp tài sản*” xảy ra các ngày 22/11/2025 và 25/11/2025 tại Công ty TNHH N. Ngoài ra không phát hiện thấy nội dung khác liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình làm việc, Lương Văn L và Chu Văn T đều khai rằng, sau khi liên hệ mua bán các con chip CPU xong, các bị cáo đã xóa hết các dữ liệu cuộc gọi, tin nhắn có liên quan.

Kết luận giám định số 1134/KL-KTHS, kèm theo kết luận là 01 đĩa DVD-R lưu thư mục tên “*Dữ liệu*” có dung lượng 2415 Kb là dữ liệu khôi phục từ ứng dụng Zalo trên hai điện thoại của bị can Lương Văn L và Chu Văn T.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành kiểm tra, khai thác dữ liệu lưu trong đĩa DVD-R trên kết quả: Các dữ liệu phục hồi không có nội dung liên quan đến hành vi phạm tội.

Kết quả kiểm tra dữ liệu camera và trưng cầu giám định khôi phục dữ liệu:

Cơ quan điều tra đã kiểm tra 06 tệp video trích camera tại Công ty TNHH N ghi lại việc Lương Văn L lấy trộm 10 (mười) con chip xử lý máy tính vào các ngày 22/11/2025 và 25/11/2025 do anh Phùng Hồng C1 cung cấp và trưng cầu Phòng K - Công an tỉnh N giám định các tệp video trên có bị cắt ghép, chỉnh sửa hay không. Tại Kết luận giám định số 1135/KL-KTHS ngày 22/3/2026, Phòng K, Công an tỉnh N kết luận: *Không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong các tệp tin video gửi giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4. Không đủ cơ sở xác định các tệp tin video gửi giám định ký hiệu A5, A6 có bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh hay không.*

Về xử lý vật chứng, tài sản, đồ vật đã thu giữ:

Đối với 10 cây máy vi tính và 05 con chip CPU là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH N. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh N đã trả lại cho Công ty TNHH N.

Đối với 01 chiếc tua vít, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu xanh trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 promax, màu đen; 02 sim điện thoại có số thuê bao 0374819655 và 0392371868 được chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - tỉnh Ninh Bình để xử lý trong quá trình xét xử, thi hành án.

Đối với 01 USB chứa dữ liệu Camera liên quan đến vụ án và 01 đĩa DVD-R chứa dữ liệu khôi phục từ ứng dụng Zalo trong 02 điện thoại di động của bị cáo Lương Văn L và Chu Văn T được lưu trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lương Văn L và Chu Văn T đã tự nguyện bồi thường cho Công ty TNHH N số tiền 23.000.000 đồng; bị cáo Chu Văn T đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Văn C số tiền 11.850.000 đồng. Công ty TNHH N và anh Nguyễn Văn C không yêu cầu giải quyết về trách nhiệm dân sự.

Với nội dung vụ án nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 121/2026/HS-ST ngày 29/5/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự:

- *Tuyên bố bị cáo Lương Văn L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.*

- *Xử phạt bị cáo Lương Văn L 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/12/2025 đến ngày 24/12/2025.*

- *Về hình phạt bổ sung: căn cứ khoản 5 Điều 173 và Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo L.*

Phạt tiền: Bị cáo Lương Văn L 5.000.000 (Năm triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Chu Văn T và xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 08/6/2026, bị cáo Lương Văn L có đơn kháng cáo với nội dung: bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình; vợ sức khỏe yếu, con còn nhỏ; bản thân là lao động duy nhất trong gia đình; sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã ra đầu thú, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; bị cáo đã khắc phục bồi thường thiệt hại cho Công ty; ông nội bị cáo được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ nên đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để lao động cải tạo tại địa phương để nuôi vợ con.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như nội dung nội dung bản án sơ thẩm và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh, đề nghị Hội đồng xét xử: căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Sửa 1 phần bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân khu vực 6, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt đối với bị cáo Lương Văn L. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS: Tuyên bố bị cáo Lương Văn L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Lương Văn L 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường D, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền bị

cáo Lương Văn L 5.000.000 (năm triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước. Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo không phải nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng

[1.1] Đơn kháng cáo của bị cáo Lương Văn L làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

[2.1] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, có đủ cơ sở để kết luận: trong thời gian làm việc tại Công ty TNHH N, lợi dụng lúc không có người, Lương Văn L đã 02 lần lén lút dùng tua vít tháo ốc cây máy vi tính để lấy trộm 10 con chip CPU. Cụ thể: Lần thứ nhất: Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 22/11/2025, Lương Văn L đã đến khu vực để cây máy vi tính ở khu để kệ hàng của xưởng F1 trộm cắp 04 con chip CPU, trị giá 18.400.000 đồng mang bán cho Chu T được 6.500.000 đồng. Lần thứ hai: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 25/11/2025, Lương Văn L đã vào kho D005 tầng 3 tòa F4 trộm cắp 06 con chip CPU trị giá 27.600.000 đồng, mang bán cho Chu Văn T được 9.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản Lương Văn L hai lần trộm cắp của Công ty TNHH N là 46.000.000 đồng.

[2.2] Tại các thời điểm bị cáo Lương Văn L thực hiện hành vi trộm cắp 10 con chip CPU của Công ty TNHH N, bị cáo Lương Văn L là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách cố ý, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty TNHH N. Hành vi phạm tội của bị cáo Lương Văn L có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Lương Văn L 30 (Ba mươi) tháng tù và áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền bị cáo Lương Văn L 5.000.000 (năm triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước là có căn cứ.

[3] Về nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo Lương Văn Long cung C2 tài liệu thể hiện ông nội của bị cáo là Lương Văn V được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất, bị cáo trình bày gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn vợ sức khỏe yếu, con

còn nhỏ, bị cáo là lao động chính, các tình tiết này được xác định là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nhưng chưa được cấp sơ thẩm xem xét.

Xét, hai lần phạm tội của bị cáo Lương Văn L đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn L thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Sau khi phạm tội bị cáo L đã tự nguyện đầu thú, gia đình của bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cũng đủ tác dụng cải tạo và giáo dục bị cáo. Bị cáo Lương Văn L đủ điều kiện cho người bị kết án phạt tù được hưởng án treo theo quy định Điều 2 Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-TANDTC ngày 10 tháng 7 năm 2025 của Toà án nhân dân tối cao về việc hợp nhất các Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Văn L, cho bị cáo Lương Văn L được hưởng án treo là phù hợp với quy định của pháp luật, đồng thời thể hiện tính nhân văn, khoan hồng của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử phúc thẩm nên được chấp nhận.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Lương Văn L không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Văn L. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 121/2026/HS-ST ngày 29/5/2026 của Toà án nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình về phần biện pháp chấp hành hình phạt.

1. Tuyên bố bị cáo Lương Văn L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.
2. Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 173; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 2 Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-TANDTC ngày 10 tháng 7 năm 2025 của Toà án nhân dân tối cao về việc hợp nhất các Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: bị cáo Lương Văn L 30 (Ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (11/9/2026).

Giao bị cáo Lương Văn L cho Ủy ban nhân dân phường D, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: phạt tiền bị cáo Lương Văn L 5.000.000 (năm triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 của Bộ luật Hình sự, thời hạn tạm giữ từ ngày 15/12/2025 đến ngày 24/12/2025 được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Lương Văn L không phải nộp.

4. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- TAND khu vực 6 – Ninh Bình;
- VKSND khu vực 6 – Ninh Bình;
- CQCSĐT Công an tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Ninh Bình;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Huy Lưỡng